

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2024/DS-PT
Ngày: 29 - 03 - 2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Chiến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình;

Bà Phạm Thị Hồng Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2024/TLPT-DS, ngày 28 tháng 02 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2024/DS-ST, ngày 19-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2024/QĐXX-PT, ngày 12 tháng 03 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ G, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn L là bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1967, cư trú tại: tổ D, khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số A, Khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

3. *Người làm chứng:* Anh Trần Văn L1, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ H, Khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Người kháng cáo: anh Nguyễn Thành P là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 9 năm 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Ngày 18-8-2021, anh Nguyễn Văn L cho anh Nguyễn Thành P vay số tiền 2.500.000.000 đồng, thỏa thuận lãi bằng lời nói theo lãi suất ngân hàng, thời hạn vay đến ngày 15-10-2021 sẽ trả lại. Khi vay anh P có viết giấy vay tiền, ký tên và lấn dấu vân tay vào giấy vay tiền giao cho anh L giữ. Ngoài ra, còn có anh Trần Văn L1, sinh năm 1992, cư trú tại tổ H, khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh chứng kiến. Anh P nhận tiền trực tiếp từ anh L trên xe ô tô của anh P tại Chốt kiểm dịch D14, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vì thời gian này anh P đang trực chốt kiểm dịch Covid-19 theo Chỉ thị 16 của Chính phủ). Từ khi vay tiền cho đến nay anh P không trả tiền lãi và tiền gốc cho anh L như đã thỏa thuận.

Nay anh Nguyễn Văn L yêu cầu anh Nguyễn Thành P trả lại số tiền vay gốc 2.500.000.000 đồng và tiền lãi suất 0,83%/tháng, kể từ ngày 18-8-2021 đến khi giải quyết xong vụ án.

- Bị đơn anh Nguyễn Thành P trình bày:

Anh không quen biết anh L, có quen biết anh L1, anh không có vay tiền của anh L, đối với giấy nợ mà Tòa án cho anh xem không phải tên anh, cũng không phải chữ ký, chữ viết và dấu vân tay của anh nên anh không đồng ý yêu cầu của anh L.

Nếu anh L cho rằng cho anh vay số tiền 2.500.000.000 đồng thì yêu cầu Tòa án xác minh nguồn tiền lớn từ đâu anh L có cho vay, nghề nghiệp anh L làm gì. Từ trước đến nay anh không có vay tiền của anh L1 (Đen), không có làm ăn mua bán đất chung gì cả. Anh L1 cho rằng làm chứng trong việc cho vay tiền nhưng không có ký tên vào giấy vay tiền, anh cũng không biết mặt anh L nên việc anh L1 trình bày là không đúng sự thật.

Người làm chứng anh Trần Văn L1 trình bày: Trong nguồn tiền anh L cho anh P vay số tiền 2.500.000.000 đồng là có tiền của anh giao cho anh L cho anh P vay nên anh biết hết sự việc anh P có viết giấy vay tiền với anh L trên xe ô tô anh P tại Chốt D14 tại T, T, Tây Ninh (thời gian thực hiện Chỉ thị 16 của Chính phủ), anh L giao tiền trực tiếp cho anh P khi ký nhận nợ. Các dòng chữ trên giấy vay tiền bên mục “Bên cho vay” là do anh L viết và dòng chữ “Bên vay” là do anh P tự viết,

nhưng do viết trên xe ô tô nên các dòng chữ khác so với thực tế anh P viết. Anh có đoạn ghi âm anh P nói chuyện về việc thỏa thuận trả số tiền 2.500.000.000 đồng, anh đã cung cấp cho Tòa án.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 06/2024/DS-ST, ngày 19-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L, buộc anh Nguyễn Thành P trả cho anh L số tiền 2.500.000.000 đồng vốn gốc và 602.442.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng là 3.102.442.000 đồng

Bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31/01/2024 anh Nguyễn Thành P làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Nguyễn Thành P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bà Nguyễn Thị H đại diện theo ủy quyền của anh L không chấp nhận kháng cáo của anh P, yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa Phúc thẩm:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm thẩm chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; các đương sự đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh P, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tính lại tiền lãi và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thành P kháng cáo trong hạn luật định, nên vụ án được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Anh Nguyễn Văn L yêu cầu anh Nguyễn Thành P trả số tiền vay là 2.500.000.000 đồng và tính tiền lãi suất 0,83%/tháng, kể từ ngày vay 18-8-2021 đến khi xét xử sơ thẩm; cung cấp chứng cứ giấy vay tiền cá nhân lập ngày 18-8-2021 có dấu vân tay, chữ ký và chữ viết Nguyễn Thành P.

Anh Nguyễn Thành P cho rằng không quen biết với anh Nguyễn Văn L và anh không có vay tiền của anh L, đối với giấy vay tiền cá nhân lập ngày 18-8-2021 là chứng cứ anh L cung cấp không phải chữ ký, chữ viết và dấu vân tay của anh nên không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của anh L.

[3] Xét thấy, anh P không thừa nhận việc vay tiền của anh L nhưng căn cứ vào giấy vay tiền cá nhân lập ngày 18-8-2021, Kết luận giám định số 1819/KL-KTHS ngày 19-12-2023 của Phòng K Công an tỉnh T, lời khai của anh Trần Văn L1 có đủ cơ sở xác định anh P có vay tiền của anh L. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L, buộc anh P trả cho anh L số tiền 2.500.000.000 đồng vốn gốc là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về lãi suất anh L yêu cầu tính từ ngày vay 18-8-2021 đến khi xét xử 19-01-2024 theo lãi suất 0,83%/tháng và được Tòa án chấp sơ thẩm chấp nhận là 602.442.000 đồng.

Căn cứ vào giấy vay tiền cá nhân lập ngày 18-8-2021 thì không xác định lãi suất, thời hạn vay là trả trước ngày 15-10-2021; do anh P không nhận nợ nên cấp sơ thẩm tính lãi suất 0.83%/tháng là có căn cứ nhưng tính từ ngày vay 18-8-2021 là không đúng mà phải tính từ ngày 15-10-2021 mới đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của anh L là bà H yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 15-10-2021. Cụ thể tiền lãi được tính như sau: 2.500.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 27 tháng 04 ngày (từ ngày 15-10-2021 đến ngày 19-01-2024) = 563.010.000 đồng.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì tính lãi tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm tính từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án là không đúng. Do vậy, cấp phúc thẩm tính lại tiền lãi cho đúng quy định pháp luật.

[4] Anh P kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới nên không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên anh P phải chịu án phí phúc thẩm dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Thành P, sửa Bản án Dân sự sơ thẩm số: 06/2024/DS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh về án phí và tính lãi.

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L đối với anh Nguyễn Thành P về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc anh Nguyễn Thành P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn L số tiền 2.500.000.000 (hai tỷ, năm trăm triệu) đồng và tiền lãi 563.010.000 (năm trăm sáu mươi ba triệu, không trăm mười nghìn) đồng. Tổng cộng 3.063.010.000 (ba tỷ, không trăm sáu mươi ba triệu, không trăm mười nghìn) đồng.

2. Về chi phí giám định: Buộc anh Nguyễn Thành P phải có nghĩa vụ trả lại cho anh Nguyễn Văn L số tiền chi phí giám định là 2.610.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (19-01-2024) nếu anh Nguyễn Thành P chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu mức lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định số 04/2023/QĐ-BPKCTT, ngày 10-10-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời “Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ”.

3. Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thành P phải chịu 93.620.000 (chín mươi ba triệu, sáu trăm hai mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho anh L 45.980.000 (bốn mươi lăm triệu, chín trăm tám mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008595 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Thành P phải chịu 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng); nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0005858 ngày 01-02-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận đã nộp xong.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND. TTN;
- Phòng KTNV&THA;
- TAND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hữu Chiến